TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 107/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 6, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Trần Trọng T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khối phố 9, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Vân A và anh Trần Trọng T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 25/01/2006 tại UBND xã C, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới tình cảm vợ chồng bình thường được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, từ năm 2015 vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mặc dù đã được bạn bè, gia đình nội, ngoại khuyên giải nhưng vẫn không có kết quả. Nay hai người xét thấy không còn tình cảm, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Vân A và anh Trần Trọng T có hai con chung tên là Trần Đức H, sinh ngày 02/12/2008 và Trần Đức Đ, sinh ngày 21/7/2012, hai bên thống nhất khi ly hôn chị Trần Thị Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Đức Đ, anh Trần Trọng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Đức H, hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung**:** Chị Trần Thị Vân A và anh Trần Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thị Vân A tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Vân A và anh Trần Trọng T.

- Về con chung: Chị Trần Thị Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Đức Đ, sinh ngày 21/7/2012. Anh Trần Trọng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Đức H, sinh ngày 02/12/2008, hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản**:** Chị Trần Thị Vân A và anh Trần Trọng T không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thị Vân A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/ 0001247 ngày 17/7/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Bùi Minh Thư